

Số: /2024/NQ-HĐND
(Dự thảo 1)

Kiên Giang, ngày tháng năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của Chi hội thuộc các tổ chức chính trị - xã hội ở các ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG KHÓA X, KỲ HỌP THỨ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 49/2012/TT-BTC ngày 20 tháng 3 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc hỗ trợ kinh phí hoạt động của Chi hội thuộc các tổ chức chính trị - xã hội thuộc các xã đặc biệt khó khăn;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của Chi hội thuộc các tổ chức chính trị - xã hội ở các ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Kiên Giang; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày tháng năm 2024 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ kinh phí hoạt động của Chi hội thuộc các tổ chức chính trị - xã hội ở các ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Nghị quyết này áp dụng cho các Chi hội của ấp, khu phố thuộc xã đặc biệt khó khăn; xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo; vùng đồng bào dân tộc thiểu số; xã An toàn khu, vùng An toàn khu; xã biên giới, như sau:

1. Các ấp thuộc các xã khu vực III vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính

phủ phê duyệt danh sách xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

2. Các ấp, khu phố thuộc các xã, thị trấn theo Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

3. Các ấp, khu phố thuộc các xã An toàn khu, vùng An toàn khu theo Quyết định số 164/QĐ-TTg ngày 03/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc công nhận xã An toàn khu thuộc tỉnh Kiên Giang; Quyết định số 1006/QĐ-TTg ngày 30/8/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc công nhận xã An toàn khu, vùng An toàn khu thuộc tỉnh Kiên Giang.

4. Các ấp thuộc các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo theo Quyết định số 353/QĐ-TTg ngày 15/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt danh sách huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021-2025.

5. Các ấp, khu phố thuộc các xã, phường khu vực biên giới đất liền theo Nghị định số 34/2014/NĐ-CP ngày 29/4/2014 của Chính phủ về Quy chế khu vực biên giới đất liền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

6. Các ấp, khu phố thuộc các xã, phường đảo theo Quyết định số 2311/QĐ-TTg ngày 18/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc công nhận xã đảo thuộc tỉnh Kiên Giang.

7. Các ấp, khu phố vùng dân tộc thiểu số không thuộc xã vùng dân tộc thiểu số theo Quyết định số 33/2020/QĐ-TTg ngày 12/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chí phân định vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo trình độ phát triển giai đoạn 2021-2025.

Điều 3. Mức hỗ trợ

Mức hỗ trợ cho các Chi hội của ấp, khu phố thuộc xã đặc biệt khó khăn; xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo; vùng đồng bào dân tộc thiểu số; xã An toàn khu, vùng An toàn khu; xã biên giới là 2.000.000 đồng/năm/Chi hội.

Điều 4. Nội dung chi

1. Tổ chức họp sinh hoạt định kỳ; họp sơ kết, tổng kết, phát động phong trào.

- a. Tiền nước uống, trang trí,
- b. Chi văn phòng phẩm, thuê trang thiết bị phục vụ.
- c. Chi bồi dưỡng báo cáo viên.

2. Chi cho công tác thông tin, tuyên truyền, bao gồm:

- a. Mua sách báo.
- b/ In ấn tài liệu.

3. Chi khen thưởng, bao gồm:
- Chi in giấy chứng nhận khen thưởng, làm khung, thuê viết giấy chứng nhận khen thưởng (nếu có).
 - Chi tiền thưởng kèm theo các hình thức khen thưởng theo quy định của Nhà nước.

Điều 5. Kinh phí thực hiện

1. Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí hỗ trợ kinh phí hoạt động của Chi hội thuộc các tổ chức chính trị - xã hội ở các ấp, khu phố trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

2. Nguồn kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật làm căn cứ, được dẫn chiếu tại Nghị quyết này có sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khóa X, Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2024./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Sở Nội vụ (10 bản);
- Thường trực HĐND cấp huyện, cấp xã;
- UBND cấp huyện;
- Lãnh đạo VP, các phòng và chuyên viên;
- Lưu: VT,.....

CHỦ TỊCH